

**TCVN 6147-2 : 2003****ISO 2507-2 : 1995**

**ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI BẰNG NHỰA NHIỆT DẼO –  
NHIỆT ĐỘ HOÁ MỀM VICAT –**

**PHẦN 2: ĐIỀU KIỆN THỬ DÙNG CHO ỐNG VÀ PHỤ TÙNG NỐI BẰNG  
POLY(VINYL CLORUA) KHÔNG HOÁ DẼO (PVC-U) HOẶC BẰNG  
POLY(VINYL CLORUA) CLO HOÁ (PVC-C) VÀ CHO ỐNG NHỰA  
BẰNG POLY(VINYL CLORUA) CÓ ĐỘ BỀN VÀ ĐẬP CAO (PVC-HI)**

*Thermoplastics pipes and fittings - Vicat softening temperature -  
Part 2: Test conditions for unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U) or chlorinated  
poly(vinyl chloride) (PVC-C) pipes and fittings and for high impact resistance  
poly(vinyl chloride) (PVC-HI) pipes*



## Lời nói đầu

Bộ TCVN 6147: 2003 gồm 3 phần:

TCVN 6147-1: 2003 - ống và phụ tùng nối bằng nhựa nhiệt dẻo - Nhiệt độ hoá mềm vicat - Phần 1: Phương pháp thử chung.

TCVN 6147-2: 2003 - ống và phụ tùng nối bằng nhựa nhiệt dẻo - Nhiệt độ hoá mềm vicat - Phần 2: Điều kiện thử dùng cho ống và phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC-U) hoặc bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C) và cho ống nhựa bằng poly(vinyl clorua) có độ bền va đập cao (PVC-HI).

TCVN 6147-3: 2003 - ống và phụ tùng nối bằng nhựa nhiệt dẻo - Nhiệt độ hoá mềm vicat - Phần 3: Điều kiện thử dùng cho ống và phụ tùng nối bằng acrylonitril/butadien/styren (ABS) và bằng acrylonitril/styren/este acrylic (ASA).

Bộ TCVN 6147 : 2003 thay thế TCVN 6147 : 1996.

TCVN 6147-2: 2003 hoàn toàn tương đương ISO 2507-2: 1995.

TCVN 6147-2: 2003 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn TCVN/TC 138 "*ống và phụ tùng đường ống*" biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.



# **Ống và phụ tùng nối bằng nhựa nhiệt dẻo – Nhiệt độ hoá mềm Vicat –**

## **Phần 2: Điều kiện thử dùng cho ống và phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC-U) hoặc bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C) và cho ống nhựa bằng poly(vinyl clorua) có độ bền va đập cao (PVC-HI)**

*Thermoplastics pipes and fittings - Vicat softening temperature -*

*Part 2: Test conditions for unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U) or chlorinated poly(vinyl chloride) (PVC-C) pipes and fittings and for high impact resistance poly(vinyl chloride) (PVC-HI) pipes*

### **1 Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này qui định các điều kiện thử cụ thể để xác định nhiệt độ hoá mềm Vicat cho ống và phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC-U) hoặc bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C) và cho ống nhựa bằng poly(vinyl clorua) có độ bền va đập cao (PVC-HI).

Tiêu chuẩn này cũng đưa ra những yêu cầu cơ bản để tham khảo.

CHÚ THÍCH - Phương pháp thử chung để xác định nhiệt độ hoá mềm Vicat của ống và phụ tùng nối bằng nhiệt dẻo được qui định trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995).

### **2 Tiêu chuẩn viện dẫn**

TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995), Ống và phụ tùng nối bằng nhựa nhiệt dẻo - Nhiệt độ hoá mềm Vicat - Phần 1: Phương pháp thử chung.

## **TCVN 6147-2 : 2003**

### **3 Nguyên tắc**

Xem điều 3 trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995), áp dụng cho nguyên liệu nhựa nhiệt dẻo được qui định trong tiêu chuẩn này.

### **4 Thiết bị, dụng cụ**

Xem điều 4 trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995).

### **5 Mẫu thử**

Xem điều 5 trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995).

### **6 Điều hoà mẫu thử**

Xem điều 6 trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995).

### **7 Cách tiến hành**

Xem điều 7 trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995).

### **8 Báo cáo thử nghiệm**

Xem điều 8 trong TCVN 6147 - 1: 2003 (ISO 2507 - 1: 1995).

**Phụ lục A**

(tham khảo)

**Ống và phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC-U) –**

**Yêu cầu cơ bản**

Khi tiến hành thử theo tiêu chuẩn này, nhiệt độ hoá mềm Vicat (VST) phải:

- không thấp hơn 79 °C đối với ống bằng poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC-U);
- không thấp hơn 77 °C đối với phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) không hoá dẻo (PVC-U) được đúc khuôn;

Đối với những trường hợp áp dụng cụ thể mà cần có yêu cầu nghiêm ngặt hơn, các giá trị tối thiểu cao hơn các giá trị nêu trên được qui định trong các tiêu chuẩn sản phẩm tương ứng.

**Phụ lục B**

(tham khảo)

**Ống và phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C) –**

**Yêu cầu cơ bản**

Khi tiến hành thử theo tiêu chuẩn này, nhiệt độ hoá mềm Vicat (VST) phải:

- không thấp hơn 90 °C đối với các loại ống bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C) không chịu áp lực;
- không thấp hơn 110 °C đối với các loại ống bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C) chịu áp lực;
- không thấp hơn 103 °C đối với các loại phụ tùng nối bằng poly(vinyl clorua) clo hoá (PVC-C).

Đối với những trường hợp đặc biệt cần có các yêu cầu nghiêm ngặt hơn, các giá trị tối thiểu cao hơn các giá trị nêu trên được qui định trong các tiêu chuẩn sản phẩm tương ứng.

**Phụ lục C**

(tham khảo)

**Ống bằng poly(vinyl clorua) có độ bền va đập cao (PVC-HI) –**

**Yêu cầu cơ bản**

Khi tiến hành thử theo tiêu chuẩn này, nhiệt độ hoá mềm Vicat (VST) của ống bằng poly(vinyl clorua) có độ bền va đập cao (PVC-HI) không được thấp hơn 76 °C.

Đối với những trường hợp đặc biệt cần có các yêu cầu nghiêm ngặt hơn, các giá trị tối thiểu cao hơn các giá trị nêu trên được qui định trong các tiêu chuẩn sản phẩm tương ứng.

---